

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 10/6/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện
1. Sản lượng khai thác vườn cây	Tấn	8.249
2. Sản lượng tiêu thụ	Tấn	8.460,65
3. Giá bán bình quân	Tr.đồng/tấn	41,61
4. Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	482,46
5. Tổng lợi nhuận Công ty mẹ		
- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	125,63
- Lợi nhuận sau thuế	//	109,60
6. Tổng lợi nhuận Hợp nhất		
- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	113,26
- Lợi nhuận sau thuế	//	97,22

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Phía Bắc

A. Một số chỉ tiêu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021: (ĐVT: triệu đồng)

STT	CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021
1	Tổng cộng tài sản	1.974.220
1.1	Tài sản ngắn hạn	396.556
1.2	Tài sản dài hạn	1.577.664

STT	CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021
2	Tổng cộng nguồn vốn	1.974.220
2.1	Nợ phải trả	413.720
2.2	Vốn chủ sở hữu	1.560.500

B. Một số chỉ tiêu Báo cáo tài chính riêng năm 2021: (ĐVT: triệu đồng)

STT	CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021
1	Tổng cộng tài sản	1.639.907
1.1	Tài sản ngắn hạn	171.043
1.2	Tài sản dài hạn	1.468.864
2	Tổng cộng nguồn vốn	1.639.907
2.1	Nợ phải trả	121.339
2.2	Vốn chủ sở hữu	1.518.568

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021: (ĐVT: triệu đồng)

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (BCTC riêng)	110.455
	- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 chưa phân phối (BCTC riêng)	859
	- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (BCTC riêng)	109.596
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (BCTC hợp nhất)	108.548
	- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 chưa phân phối (BCTC hợp nhất)	11.330
	- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (BCTC hợp nhất)	97.218
2	Phân phối lợi nhuận năm 2021	108.548
2.1	Trích các quỹ năm 2021	53.210
	- Trích quỹ đầu tư phát triển (18,6% LNST)	20.422
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (2,5 tháng lương)	32.422
	- Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (1,5 tháng lương)	366
2.2	Chia cổ tức năm 2021 (19%/Mệnh giá)	55.338
3	Lợi nhuận còn lại	
3.1	Lợi nhuận còn lại (BCTC riêng)	1.907
3.2	Lợi nhuận còn lại (BCTC hợp nhất)	0

Điều 4. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH
1	Sản lượng khai thác	Tấn	7.500
2	Năng suất vườn cây	Tấn/ha	1,86
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	8.200
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	364,77
5	Lợi nhuận trước thuế	//	85,24
6	Lợi nhuận sau thuế	//	74,75
7	Mức chia cổ tức dự kiến	% Mệnh giá	10
8	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	49,03
9	Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tỷ đồng	229,54

Kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: tối đa 30% lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: tối đa 03 tháng lương bình quân người lao động.
- Trích quỹ thưởng Người quản lý: tối đa 1,5 tháng lương bình quân người quản lý.
- Đại hội đồng cổ đông giao quyền lại cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh thực hiện điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 khi cần thiết.

Việc phân phối lợi nhuận năm 2022 sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông năm sau cụ thể khi có báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.

Điều 5. Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022

1. Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2021 là: **154.598.907** đồng. Mức chi như sau:

- Thành viên HĐQT không chuyên trách : **1.215.400** đồng/tháng/người
- Thành viên BKS không chuyên trách: **5.833.921** đồng/tháng/người

2. Dự kiến tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách kế hoạch năm 2022 là: **216.000.000** đồng. Mức chi như sau:

- Thành viên HĐQT không chuyên trách: **6.480.000** đồng/tháng/người
- Thành viên BKS không chuyên trách: **5.760.000** đồng/tháng/người

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán sau sẽ soát xét Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng đầu năm) và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO

2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

Điều 7. Thông qua tờ trình số lượng và nhân sự đề cử, ứng cử tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027, kết quả như sau:

Danh sách trúng cử	Tỷ lệ biểu quyết		
	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
A. Thành viên HĐQT			
1.
2.			
3.			
4.			
5.			
B. Thành viên BKS			
1.
2.			
3.			

Điều 8. Thông qua Nghị quyết kết quả bầu ông/bà trúng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh nhiệm kỳ 2022-2027 và Nghị quyết kết quả bầu ông/bà trúng cử chức danh Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh nhiệm kỳ 2022-2027.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được đọc và xin ý kiến thông qua Đại hội, có hiệu lực kể từ ngày 10/6/2022.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua tại Nghị quyết này và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TRC;
- Sở GD&ĐT Tp.HCM;
- HĐQT; BKS
- Ban Tổng Giám đốc;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**

Phạm Thanh Hòa